

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

(ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Ea Ly

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Họ và tên ⁽²⁾: ... LÀNG VĂN KÝ

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 020081005264... cấp ngày 22/01/2022 do Cục
trường cục CSQLHC về TTXH

c) Mã số thuế (nếu có):

d) Địa chỉ ⁽⁴⁾: Chôn Gân Yên, xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk

đ) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0917816803... Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký

Thửa đất số ^(4a): 43...; Tờ bản đồ số ^(4b): 38

a) Địa chỉ ⁽⁵⁾: Chôn Gân Yên, xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk

b) Diện tích ⁽⁶⁾: 3670,1 m²; sử dụng chung: m²; sử dụng riêng: 3670,1 m²

c) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Đất xây dựng lâu năm, từ thời điểm: 2013

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm

d) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Nhận chuyển nhượng đất từ năm 2013
của ông Nguyễn Văn út

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số,
của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾

3. Nhà ở, công trình xây dựng

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².

d) Sở hữu chung ⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng ⁽¹⁴⁾: m².

đ) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng.

e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾:

g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:

h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:

i) Cam kết chịu trách nhiệm về nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☒

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐

d) Đề nghị khác (nếu có): .

Tôi xin cam kết phần diện tích đề nghị cấp GCN QSDĐ nói trên chưa vượt hạn mức theo quy định đất đai (Căn cứ khoản 3 Điều 224 Luật đất đai năm 2024 và Quyết định số 37/2026/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk).

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)⁽¹⁹⁾:
.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽²⁰⁾:

(1)

(2)

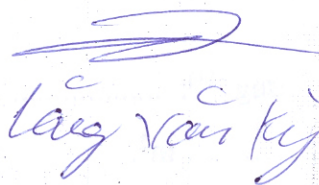
(3)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ea Ly, ngày 18 tháng 07 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))


Lã Văn Kỳ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày ... tháng ... năm ...

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: LĂNG VĂN KỲ

[05] Mã số thuế:

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 020081005764

[07] Địa chỉ: Thôn Bân Yên, xã Faly

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: Đắk Lắk

[10] Điện thoại: 0917816803 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Tờ bản đồ số (Số hiệu thửa đất): A3 Tờ bản đồ số: 38

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố: Thôn/xóm/ấp: Bân Yên

1.2.2. Phường/xã: Faly

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Đắk Lắk

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):

1.4. Mục đích sử dụng đất: Đất trồng cây lâu năm

1.5. Diện tích (m²): 36.70,1 m²

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho):

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ... tháng ... năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):

2.2. Diện tích nhà (m²):

Diện tích xây dựng (m²):

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐
(đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Lý lẽ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

.....

.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Ea Ly, ngày ..17.. tháng ..07.. năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

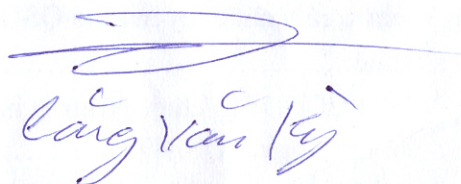
hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

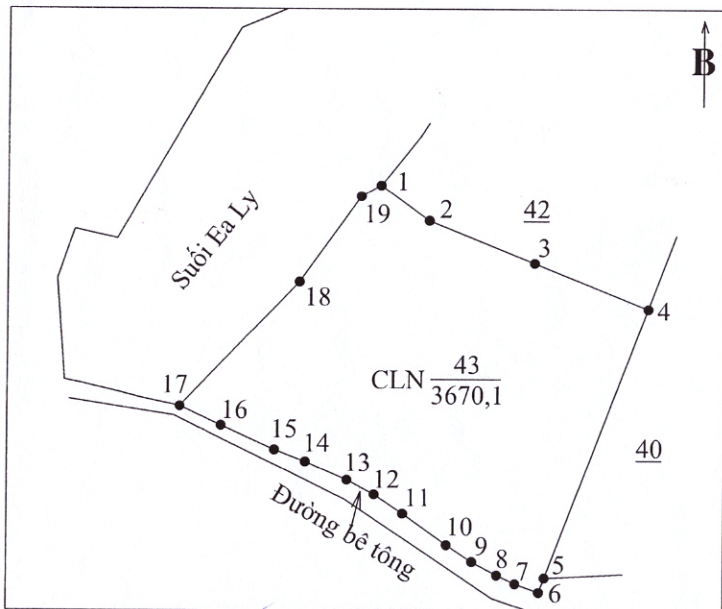
Chứng chỉ hành nghề số:



PHIẾU ĐO ĐẠC CHỈNH LÝ THỪA ĐẤT

TĐCL SỐ 44 2026

1. Thửa đất số : 43 ; Tờ bản đồ địa chính số : 38 ; diện tích: 3670,1 m²
 Loại đất: Đất trồng cây lâu năm ; hình thức sử dụng (chung, riêng): chung ☐, riêng ☐
 2. Địa chỉ thửa đất : Thôn Tân Yên, xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk
 3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất : Ông Lăng Văn Kỳ
 4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Thôn Tân Yên, xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk
 5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ)
 - Loại giấy tờ:
 - Diện tích trên giấy tờ: m²; loại đất trên giấy tờ:
 6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
 7. Diện tích, loại đất sau khi đo đạc chỉnh lý:
 8. Sơ đồ thửa đất :



9. Tọa độ, kích thước cạnh:

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa (*)		Kích thước cạnh (m)
	X (m)	Y (m)	
1	1436141,28	528255,43	11,41
2	1436134,55	528264,64	21,99
3	1436126,35	528285,04	23,50
4	1436117,58	528306,85	55,24
5	1436065,92	528287,28	3,00
6	1436063,11	528286,23	4,89
7	1436064,77	528281,63	3,93
8	1436066,44	528278,07	5,45
9	1436068,99	528273,25	5,89
10	1436072,21	528268,32	10,34
11	1436078,24	528259,92	6,60
12	1436081,94	528254,45	5,94
13	1436084,71	528249,20	8,68
14	1436088,16	528241,24	6,35
15	1436090,44	528235,31	11,16
16	1436095,11	528225,17	8,74
17	1436098,78	528217,24	32,94
18	1436122,70	528239,89	20,24
19	1436139,19	528251,62	4,35
1	1436141,28	528255,43	

(*) Chỉ thực hiện khi chỉnh lý BĐDC/trích đo BĐDC ở hệ VN-2000

Ngày 13 tháng 8 năm 2026

Đơn vị đo đạc (**)

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk
 Chi nhánh khu vực Sông Hinh
 KT.Giám đốc
 Phó Giám đốc



Trần Văn Phi

Ngày 16 tháng 8 năm 2026Cơ quan tổ chức đo đạc
quản lý đất đai cấp xã

Lê Ngọc Hải

Ngày 24 tháng 6 năm 2026

Người sử dụng đất, quản lý đất (***)

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Lăng Văn Kỳ

(**) Cán bộ đo đạc ký với trường hợp Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị đo đạc.
 (***) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

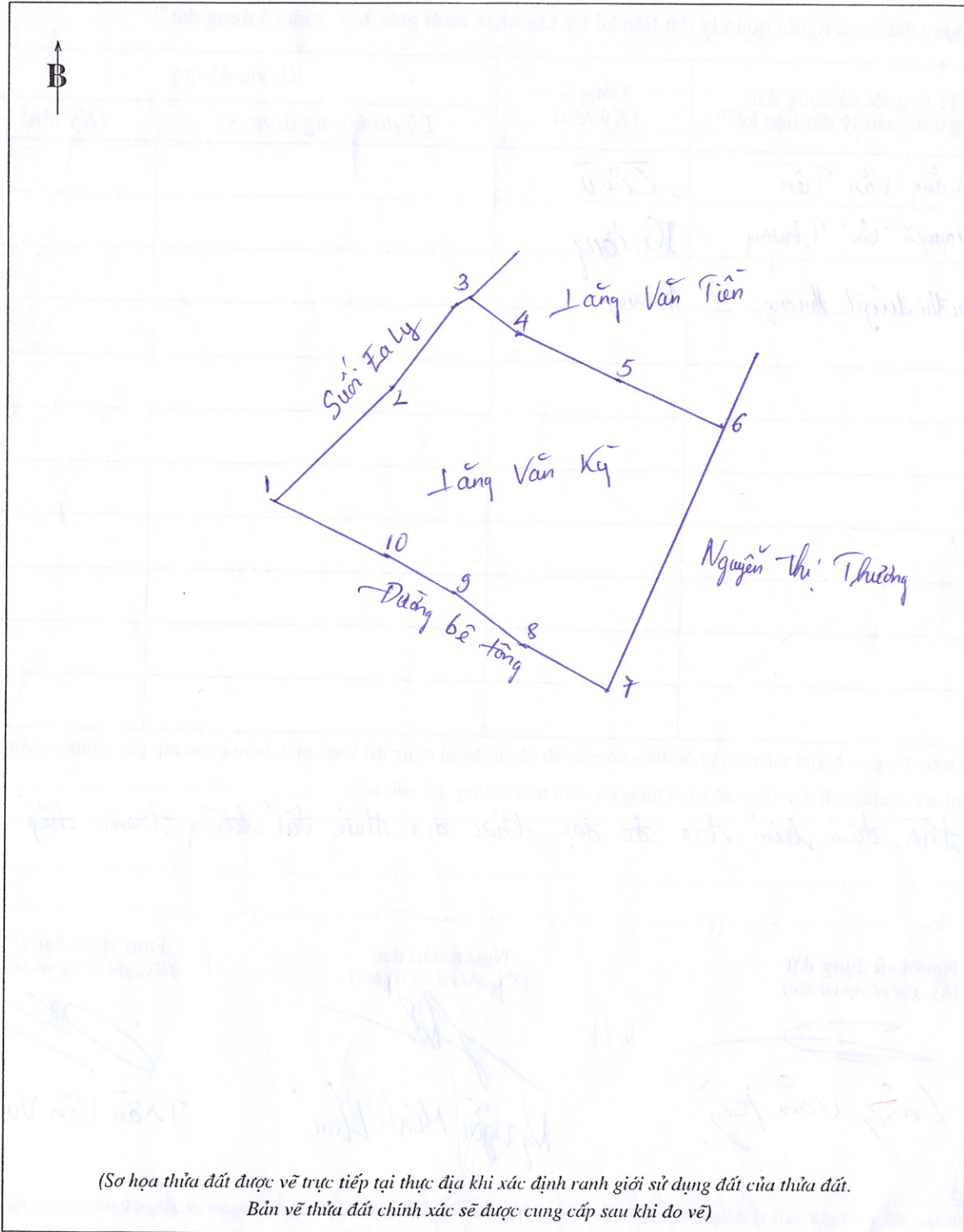
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, đơn vị đo đạc cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị): Lăng Văn Kỳ
đang sử dụng đất tại: Thôn Tân Yên, xã Ea Ly, tỉnh Đắk Lắk

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỪA ĐẤT



MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thửa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

Từ điểm 1 đến điểm 3: là cây sồng ranh thửa
 Từ điểm 3 đến điểm 6: là bờ đất ranh thửa
 Từ điểm 6 đến điểm 7: là cây sồng ranh thửa
 Từ điểm 7 đến điểm 10: là bờ đất ranh thửa
 Từ điểm 10 đến điểm 1: là bờ đất ranh thửa
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất^(*):

STT	Tên người sử dụng đất, người quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	(Ký tên)
1	Lăng Văn Tiên	Tiền		
2	Nguyễn Thu' Thương	Thương		
3	Trần Thị Tuyết Thương	Thương		
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó)

và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có: tóm tắt các thay đổi nếu có):

Tại thời điểm kiểm tra đo đạc thực địa thửa đất không tranh chấp

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Lăng Văn Tiên

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Minh Đức

Đơn vị đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Trần Văn Vui

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất hoặc tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.